

CÁC BIỆN PHÁP QUẢN LÝ NHẪM TĂNG CƯỜNG HOẠT ĐỘNG TỰ HỌC CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM, ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

THE MANAGERIAL MEASURES TO STRENGTHEN THE SELF-LEARNING ACTIVITY OF STUDENTS IN COLLEGE OF EDUCATION, DANANG UNIVERSITY

DƯƠNG THỊ THU THÚY

Trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng

TÓM TẮT

Bài báo trình bày tóm tắt kết quả nghiên cứu về sự cần thiết và ý nghĩa của công tác quản lý nhằm tăng cường hoạt động tự học của sinh viên trường Đại học sư phạm, Đại học Đà Nẵng; thực trạng hoạt động tự học của sinh viên; thực trạng công tác quản lý hoạt động này của trường sư phạm; đề xuất một số biện pháp quản lý nhằm đẩy mạnh hoạt động tự học của sinh viên trường Đại học sư phạm.

ABSTRACT

The article presents the research results of the indispensability and the significance of the management in order to strengthen the self-learning activity of students in College of Education, Danang University, the real situation of students' self-learning activity and of the institution's management. This study also aims at putting forward for some managerial measures in order to encourage the self-learning activity of the students.

1. Đặt vấn đề

Dạy học được xem là con đường giáo dục cơ bản nhất để thực hiện mục đích của quá trình giáo dục tổng thể, trong đó tự học là phương thức cơ bản để người học có được những hệ thống tri thức phong phú và thiết thực. Tư tưởng Hồ Chí Minh về việc “lấy tự học làm gốc” đã được nhân dân ta luôn coi trọng. Điều 5 của Luật Giáo dục (2005) quy định “Phương pháp giáo dục phải phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, tư duy sáng tạo của người học; bồi dưỡng cho người học năng lực tự học, khả năng thực hành, lòng say mê học tập và ý chí vươn lên”; “đảm bảo thời gian tự học, tự nghiên cứu cho học sinh, phát triển phong trào tự học, tự đào tạo...”; “tạo ra năng lực tự học sáng tạo của mỗi học sinh”. Đối với sinh viên (SV) trường Đại học Sư phạm (ĐHSP), tự học càng có ý nghĩa quan trọng, bởi vì nó không chỉ là yếu tố bên trong quyết định chất lượng học tập, rèn luyện của họ mà nó còn là một điều kiện để họ có khả năng bồi dưỡng cho học sinh năng lực tự học trong quá trình công tác sau này ở nhà trường phổ thông.

Thực tế hiện nay ở các trường đại học nói chung, trường ĐHSP nói riêng, hoạt động tự học của SV còn rất yếu. Một trong những nguyên nhân của tình trạng đó là các trường chưa chú ý làm tốt công tác quản lý đối với hoạt động này. Vì vậy, để nâng cao hiệu quả tự học của SV cần có những biện pháp quản lý phù hợp với đặc trưng của hoạt động này.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Quan niệm về quản lý hoạt động tự học của SV

2.1.1. Hoạt động tự học

Tự học là một vấn đề từ trước đến nay luôn được mọi người quan tâm. Có nhiều quan niệm về vấn đề này:

Tự học (self-learning) là quá trình nỗ lực chiếm lĩnh tri thức của bản thân người học bằng hành động của chính mình, hướng tới những mục đích nhất định.

Theo Giáo sư Tiên sĩ Nguyễn Cảnh Toàn, tự học là tự mình động não, suy nghĩ, sử dụng các năng lực trí tuệ và có cả cơ bắp cùng các phẩm chất của mình, cả động cơ tình cảm, nhân sinh quan, thế giới quan để chiếm một lĩnh vực hiểu biết nào đó của nhân loại, biến lĩnh vực đó thành sở hữu của mình. Việc tự học sẽ được tiến hành khi người học có nhu cầu muốn hiểu biết một kiến thức nào đó và bằng nỗ lực của bản thân cố gắng chiếm lĩnh được kiến thức đó.

Ở các trường đại học, tự học là cần thiết và là cách học ở đại học. Đó là một hình thức tổ chức hoạt động nhận thức của cá nhân nhằm chiếm lĩnh hệ thống tri thức và kỹ năng do chính bản thân người học tiến hành. Khi SV tự mình huy động mọi phẩm chất, năng lực của bản thân để tiến hành các hoạt động tìm tòi, khám phá độc lập nhằm mục đích chiếm lĩnh tri thức là họ tiến hành hoạt động tự học.

2.1.2. Quản lý hoạt động tự học

Quản lý tự học được xem là một nội dung cơ bản của quản lý nhà trường. *Quản lý hoạt động tự học là quản lý các hoạt động học tập tích cực của người học và các điều kiện đảm bảo cho người học học tập tích cực, nhằm nâng cao hiệu quả học tập của người học và hiệu quả đào tạo của cơ sở giáo dục.*

Quản lý hoạt động tự học (HĐTH) của SV trường ĐHSP gồm các nội dung:

- Quản lý việc xây dựng và thực hiện kế hoạch tự học của SV.
- Quản lý nội dung tự học của SV.
- Quản lý việc bồi dưỡng phương pháp tự học cho SV.
- Quản lý việc xây dựng các điều kiện phục vụ HĐTH của SV.
- Quản lý việc duy trì và đẩy mạnh kiểm tra, đánh giá HĐTH của SV.

2.2. Thực trạng quản lý HĐTH của SV trường ĐHSP Đà Nẵng

Để tìm hiểu việc quản lý HĐTH của SV, chúng tôi đã tiến hành trưng cầu ý kiến 19 CBQL, 57 giảng viên (GV) và giáo viên chủ nhiệm lớp, 425 SV năm thứ I và năm thứ II về vấn đề này. Kết quả thu được như sau:

2.2.1. Thực trạng HĐTH của SV trường ĐHSP, ĐHĐN

- Nhận thức của SV về tác dụng của HĐTH: SV chỉ mới nhìn thấy tác dụng của HĐTH đối với kết quả học tập mà chưa thấy được tác dụng của hoạt động này đối với sự phát triển nhân cách của người giáo viên tương lai (47,2% SV nhận thấy HĐTH sẽ giúp họ có được những kỹ năng sống).

- Thực trạng sử dụng các phương pháp tự học: Phương pháp được SV sử dụng nhiều nhất là đọc lại bài giảng trong vở ghi và giáo trình (64,9%); đọc tài liệu trước khi nghe giảng (49,6%) và làm đầy đủ các bài tập, đồ án được giao (45,6%). Kết quả trên cho thấy HĐTH của SV ở trường hiện nay vẫn còn theo kiểu thụ động. Các phương pháp tự học có tính sáng tạo đòi hỏi sự phát huy tính tích cực cao như: làm đề cương sau khi nghe giảng (26,1%), đọc tài liệu và bổ sung vào vở ghi chép trên lớp (33,9%)... chưa được SV sử dụng nhiều và thường xuyên.

- Thực trạng thực hiện các yêu cầu HĐTH của SV: SV chỉ mới thực hiện việc lập kế hoạch cho từng tuần (53,6%); mặc dù thực hiện tự học có xen kẽ các môn (60,2%) nhưng chưa đảm bảo thực hiện đúng kế hoạch (36%) và sử dụng hết thời gian tự học (22,1%).

- Phần lớn SV chưa nhận thức được các yếu tố ảnh hưởng đến HĐTH. Theo ý kiến đánh giá của GV và SV có 2 yếu tố ảnh hưởng lớn nhất đến HĐTH của SV. Đó là hứng thú học tập bộ môn (83,2% GV; 93,7% SV) và sự định hướng, hướng dẫn SV thực hiện tốt HĐTH của GV thông qua việc giao cho SV hệ thống bài tập phù hợp (93,5% GV; 98,9% SV).

Bên cạnh đó, còn có một số yếu tố ảnh hưởng xấu đến hoạt động tự học của SV, rõ nét nhất là: SV chưa xác định được mục đích động cơ học tập đúng đắn, phương pháp học tập

chưa tốt; tài liệu tham khảo còn thiếu và hiệu suất sử dụng phương tiện kỹ thuật phục vụ dạy và học còn hạn chế.

2.2.2. *Thực trạng công tác quản lý HĐTH của SV trường ĐHSP, ĐHĐN*

+ *Nhận thức, thái độ của cán bộ quản lý (CBQL), GV về quản lý HĐTH của SV trường ĐHSP, ĐHĐN*

Tất cả CBQL, GV được hỏi đều cho rằng trước hết SV phải tự chịu trách nhiệm về HĐTH của bản thân (100%). Chủ thể có vai trò quan trọng thứ hai trong công tác quản lý HĐTH của SV là Lãnh đạo nhà trường (89,5%). Lãnh đạo nhà trường cần giao trách nhiệm cho Ban chủ nhiệm các khoa trực tiếp xây dựng kế hoạch quản lý HĐTH của SV. Vai trò của các GV, các chủ nhiệm lớp cũng được các đối tượng trả lời đánh giá cao. Thông qua hoạt động giảng dạy, các GV trực tiếp hướng dẫn cho SV phương pháp tự học. Họ có điều kiện thuận lợi trong việc theo dõi, đốc thúc SV tự giác, tích cực trong HĐTH. Trách nhiệm của họ khá rõ nét trong việc quản lý HĐTH của SV (63%). Ban quản lý KTX, tuy mức độ trách nhiệm không cao, nhưng nếu chủ thể này không tham gia thì chất lượng của công tác quản lý HĐTH của SV sẽ giảm sút (26,3%).

+ *Về thực trạng quản lý HĐTH của SV ở trường ĐHSP, ĐHĐN*

Công tác quản lý HĐTH của SV đã được triển khai đầy đủ ở trường ĐHSP, một số nội dung được thực hiện thường xuyên và có chất lượng như:

- Công tác xây dựng động cơ tự học cho SV đã được tiến hành ở mức độ nhất định với những biện pháp giáo dục về truyền thống của ngành sư phạm, về truyền thống của nhà trường.

- Công tác quản lý nội dung tự học đã được triển khai.

- Công tác kiểm tra, đánh giá kết quả tự học của SV đã được nhiều GV thực hiện.

Tuy nhiên, tần số và chất lượng thực hiện các hoạt động quản lý nhằm tăng cường HĐTH của SV chưa đồng đều. Một số nội dung có chất lượng thấp; một số chưa được thực hiện thường xuyên như: Tổ chức giao lưu, thi đua, kết nghĩa giữa các khóa, lớp; hoạt động quản lý kế hoạch tự học của SV; hướng dẫn phương pháp tự học cho SV; đảm bảo phương tiện kỹ thuật phục vụ giảng dạy, học tập.

- Công tác quản lý cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật chưa chú ý đến việc nâng cao hiệu quả tự học của SV.

3. Một số biện pháp quản lý nhằm tăng cường HĐTH của sinh viên Trường 2Đa5i học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng

Từ những cơ sở lý luận và thực tiễn đã trình bày ở trên, chúng tôi đề xuất một số biện pháp quản lý nhằm đẩy mạnh HĐTH của SV như sau:

- *Nâng cao nhận thức, bồi dưỡng động cơ học tập - tự học tích cực cho SV* thông qua giáo dục truyền thống nhà trường, trang bị và nâng cao nhận thức cho SV về mục tiêu, yêu cầu đào tạo, kích thích niềm hứng thú, say mê học tập tự học của SV, xây dựng bầu không khí học tập tích cực.

- *Tăng cường chỉ đạo việc xây dựng kế hoạch tự học của SV.* Cụ thể là giúp SV biết xây dựng và quản lý kế hoạch tự học; quản lý và giúp SV thực hiện kế hoạch tự học, sử dụng thời gian tự học có kết quả.

- *Chỉ đạo tốt việc hướng dẫn SV xác định nội dung tự học,* bao gồm yêu cầu các giảng viên giao nhiệm vụ tự học cụ thể cho SV ở từng phần, từng chương; nâng cao vai trò của chủ nhiệm lớp trong quản lý nội dung tự học

- *Biện pháp quản lý giúp SV hình thành và sử dụng các phương pháp tự học một cách hiệu quả.* Cụ thể là chỉ đạo các GV hướng dẫn cho SV phương pháp tự học: chọn tài liệu nghiên cứu, cách đọc sách, tra cứu tài liệu; cách ghi chép, trích dẫn; cách sử dụng tài liệu

trong nghiên cứu. Nhà trường, khoa cần tổ chức các hội thảo về phương pháp tự học cho SV theo định kỳ đảm bảo hiệu quả.

- *Biện pháp quản lý phát huy tối đa, có hiệu quả các điều kiện phục vụ tự học của SV*, bao gồm đảm bảo và sử dụng tốt cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học; tài liệu học tập, phương tiện kỹ thuật; và quỹ thời gian tự học

- *Biện pháp kiểm tra, đánh giá hoạt động tự học của SV*. Cụ thể là giáo viên chủ nhiệm lớp kiểm tra HĐTH của SV; GV tích cực kiểm tra, đánh giá kết quả tự học của SV; định hướng việc đánh giá trong thi, kiểm tra nhằm bồi dưỡng phương pháp tự học cho SV, giúp SV có khả năng tự kiểm tra, đánh giá.

4. Kiến nghị

Công tác quản lý đào tạo trong trường sư phạm đòi hỏi phải coi quản lý HĐTH của SV là một nội dung trọng tâm, được chỉ đạo theo hướng *chất lượng, đại chúng, hiệu quả và thiết thực*. Để công tác quản lý HĐTH được triển khai đồng bộ, thuận lợi đề nghị nhà trường:

- Thường xuyên quán triệt cho các chủ thể quản lý về chủ trương đẩy mạnh HĐTH của SV; tạo điều kiện tối ưu cho các chủ thể quản lý tham gia xây dựng các biện pháp quản lý đối với HĐTH của SV phù hợp với chức năng của mỗi bộ phận.

- Nghiên cứu, cải tiến và ban hành quy chế quản lý HĐTH của SV nhằm phát huy tính tích cực của SV trong học tập.

- Đưa thêm nội dung học tập truyền thống nghề giáo và truyền thống nhà trường vào chương trình hoạt động đầu khoá như một môn học, có kiểm tra hoặc viết thu hoạch (tính điểm 1 môn học).

- Xây dựng phòng truyền thống của nhà trường và tiếp tục đầu tư trang thiết bị cho các phòng thí nghiệm, phòng bộ môn; khai thác công suất sử dụng tài liệu giáo trình và việc đáp ứng phục vụ của thư viện để nâng cao nhận thức và hứng thú học tập cho SV, tạo điều kiện để GV vận dụng các phương pháp dạy học tích cực.

- Nghiên cứu cải tiến quy chế thi, kiểm tra theo hướng bồi dưỡng phương pháp tự học; mở rộng quyền hạn đánh giá của GV trong việc dùng điểm đánh giá quá trình tự học để thay thế hoặc cộng thêm vào điểm thi hết môn của SV.

- Tạo điều kiện cho GV sử dụng các phương pháp dạy học tích cực, thực hiện tốt các nhiệm vụ quản lý nhằm đẩy mạnh HĐTH của SV.

- Nghiên cứu cải tiến quy trình thực hiện chương trình dạy học ở tất cả các môn học; bố trí hợp lý quỹ thời gian dành cho HĐTH của SV nhằm xây dựng phong trào tự học mạnh mẽ và rộng khắp trong SV, góp phần quan trọng trong việc nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Đặng Quốc Bảo (1997), *Một số khái niệm về quản lý giáo dục*, Trường Cán bộ quản lý giáo dục và đào tạo TW, Hà Nội.
- [2] Đảng Cộng Sản Việt Nam (1997), *Văn kiện Hội nghị BCH TƯ lần thứ hai, khóa VIII*, Nxb Chính Trị Quốc Gia, Hà Nội.
- [3] Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam (1998), *Luật Giáo dục số 11/1998/QH 10*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [4] Phạm Trung Thanh (1999), *Phương pháp học tập nghiên cứu của sinh viên cao đẳng, đại học*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
- [5] Nguyễn Cảnh Toàn chủ biên, Nguyễn Kỳ, Lê Khánh Bằng, Vũ Văn Tảo (2004), *Học và dạy cách học*, Nxb ĐHSP Hà Nội.